TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẮC QUANG** **TỈNH HÀ GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2019/HS-ST
Ngày 28 - 11 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC QUANG, TỈNH HÀ GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Tuấn Vĩnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà: Bùi Thị Thịnh

Bà: nguyễn Thị Oanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Lăng Đức Lan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa: Ông Vi Lương Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 59/2019/TLST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Hoàng Trung N, sinh ngày 22 tháng 10 năm 1995 tại huyện Q, tỉnh G; nơi cư trú: Thôn T, xã A, huyện Q, tỉnh G; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn H, sinh năm 1976 và bà Bàn Thị L, sinh năm 1976; vợ con: Chưa có; tiền sự: Không; tiền án: Có 01 tiền án, tại bản án số 12/2016/HSST ngày 17-11-2016 của Toà án nhân dân huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang xử phạt 30 tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy; nhân thân: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 25/8/2019, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 30 phút ngày 25/8/2019, tại tổ dân phố T, thị trấn T, huyện Q Đội cảnh sát điều tra tội phạm về Hình sự - Kinh tế - Ma túy Công an huyện Bắc Quang phát hiện bắt quả tang Hoàng Trung N, sinh năm 1995, trú tại thôn T, xã A, huyện Q, tỉnh G thu giữ trong túi quần bên trái, phía trước mà N đang mặc 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa các chất dạng hạt tinh thể màu trắng nghi là ma túy Methamphetamine. Trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ thu thập được hồi 15 giờ 50 phút cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang tiến hành khám xét khẩn cấp phòng trọ của N đang thuê tại tổ dân phố T, thị trấn T, huyện Q, tỉnh G phát hiện, thu giữ 01 chai nhựa màu trắng, trên nắp chai nhựa có gắn 01 ống thủy tinh màu trắng, 01 ống nhựa màu xanh, 01 bật lửa ga màu trắng (dụng cụ dùng để sử dụng ma túy Methamphetamine).

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang, N khai nhận: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 25/8/2019, N một mình đi bộ đi từ phòng 105, nhà nghỉ T thuộc tổ dân phố T, thị trấn T, huyện Q, tỉnh G ra khu vực đầu cầu T tìm mua ma túy nhưng không được. Lúc này, N nhặt được 01 ống thủy tinh màu trắng và 01 ống hút nhựa màu xanh nên N đã về chế tạo dụng cụ sử dụng ma túy Methamphetamine. Do chưa có ma túy để sử dụng nên N đi bộ đến ngã ba thị trấn T, huyện Q để tìm mua ma túy (vì trước đó N nghe nói tại khu vực đó có người bán ma túy). Khi đến ngã ba, N gặp 01 người đàn ông lái xe ôm dáng người to béo, cao khoảng 1,6 m, mặc áo phông cộc tay màu cam, quần đen, đeo kính đen, đội mũ bảo hiểm chùm mặt và đi xe máy không có nhãn mác, xe không gắn Biển kiểm soát (N không biết tên, tuổi, địa chỉ) hỏi mua ma túy đá. Người lái xe ôm đồng ý và yêu cầu N đưa tiền trước. N đưa cho người lái xe ôm 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) gồm một tờ mệnh giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) và một tờ mệnh giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng) và người lái xe ôm hẹn N sẽ đưa ma túy tại dốc "Mồ Côi" thuộc thôn N, xã T, huyện Q. Sau đó N đi bộ đến vị trí đã hẹn, khoảng 13 giờ 40 phút cùng ngày, người lái xe ôm đến đưa cho N 01 gói nilon màu trắng. N kiểm tra bên trong có các hạt dạng tinh thể màu trắng loại Methamphetamine nên đã cất giấu gói ma túy vào túi quần bên trái, phía trước rồi đi bộ về phòng thuê nghỉ trọ, khi đang trên đường đi về thì N bị Công an huyện Bắc Quang bắt quả tang cùng tang vật.

Ngày 25/8/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang tiến hành mở niêm phong cân tịnh 01 gói ni lon màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Hoàng Văn N. Kết quả có khối lượng 0,24 gam (*không phẩy hai bốn gam*).

Ngày 26/8/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang có quyết định số 168 trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang

giám định chất dạng hạt tinh thể màu trắng thu giữ được của Hoàng Trung N có phải là ma túy không.

Tại bản kết luận giám định số 300/KL/PC09 ngày 02/9/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang kết luận.

"Mẫu vật gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine.

Methamphetamine nằm trong danh mục II, STT: 323, Nghị định 73/2018/NĐ - CP, ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Hoàn trả lại cơ quan CSĐT công an huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang mẫu vật còn lại sau khi giám định có khối lượng 0,15g (không phẩy mười lăm gam)".

Với hành vi trên, tại Cáo trạng số 55/CT-VKSBQ ngày 12/11/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang truy tố Hoàng Trung N về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang vẫn giữ nguyên quan điểm về tội danh đã truy tố đối với Hoàng Trung N theo bản cáo trạng.

Về hình phạt và án phí: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, Điều 50, đoạn 1 điểm s khoản 1 Điều 51, đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Trung N từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 25/8/2019.

Về Hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng có giá trị nên không đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự, tịch thu tiêu hủy vật chứng theo quy định.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Hoàng Trung N thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, N trí với bản luận tội của Kiểm sát viên và lời nói sau cùng của bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên của huyện Bắc Quang trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục của Bộ Luật Tố tụng hình sự quy định. Giai đoạn điều tra cũng như tại phiên toà những người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2] Về căn cứ định tội, định khung hình phạt: Lời khai nhận tội của Hoàng Trung N tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 25/8/2019 của Công an thị trấn Vĩnh Tuy, biên bản xét nghiệm chất ma túy trong nước tiểu, biên bản khám xét, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, biên bản mở niêm phong cân tịnh và lấy mẫu vật chứng gửi giám định, kết luận giám định số 300/KL-PC09 ngày 02/9/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 25/8/2019, Hoàng Trung N, sinh năm 1995, trú tại thôn T, xã A, huyện Q, tỉnh G có hành vi tàng trữ 0,24 gam *(Không phẩy hai mươi bốn gam)* ma túy Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a)……

b……

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;"

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang truy tố bị cáo Hoàng Trung N về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với chất ma tuý là khách thể được pháp luật hình sự Việt Nam bảo vệ. Các chất ma tuý nói chung và Methamphetamine nói riêng là chất gây nghiện, không những huỷ hoại sức khoẻ của người mắc nghiện, mà còn là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự,

nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy Methamphetamine với khối lượng là 0,24 gam *(Không phẩy hai mươi bốn gam)*. Chính vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt bị cáo hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa chung tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Khi thực hiện hành vi, bị cáo là người có tiền án chưa được xóa án tích lại phạm tội do cố ý, do vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự là tái phạm.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại đoạn 1 điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên được xem xét khi áp dụng mức hình phạt, để thể hiện chính sách khoan hồng đối với bị cáo.

Đối với người đàn ông lái xe ôm (không rõ tên tuổi địa chỉ) bán ma túy cho N, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang đã tiến hành xác minh nhưng chưa có kết quả nên Cơ quan điều tra đã tách các tài liệu liên quan để tiếp tục điều tra, khi có đủ căn cứ sẽ xem xét xử lý sau theo quy định pháp luật. Do vậy Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với vật chứng là 01 phong bì giấy trắng dán kín, mặt trước có ghi "Mẫu vật hoàn trả sau giám định", mặt sau có 04 hình dấu tròn đỏ của Phòng KTHS Công an tỉnh Hà Giang và chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia; 01 trai nhựa màu trắng, 01 ống hút bằng nhựa màu xanh, 01 ống thủy tinh màu trắng; 01 bật lửa ga màu trắng, các vật chứng này đều đã qua sử dụng. Xét thấy đây là vật cấm tàng trữ và là vật không còn giá trị sử dụng nên áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự, xử tịch thu, tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, đoạn 1 điểm s khoản 1 Điều 51, đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 50, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 và Điều 337 của Bộ luật Tố

tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Trung N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Trung N 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 25/8/2019.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì giấy trắng dán kín, mặt trước có ghi "Mẫu vật hoàn trả sau giám định", mặt sau có 04 hình dấu tròn đỏ của Phòng KTHS Công an tỉnh Hà Giang và chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia; 01 trai nhựa màu trắng, 01 ống hút bằng nhựa màu xanh, 01 ống thủy tinh màu trắng; 01 bật lửa ga màu trắng, các vật chứng này đề đã qua sử dụng.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan công an huyện Bắc Quang và Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Quang ngày 30/9/2019).

4. Về án phí: Bị cáo Hoàng Trung N phải chịu 200.000^{đ} (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân dự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Bắc Quang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- Công an tỉnh Hà Giang;
- Công an huyện Bắc Quang (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Bắc Quang;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, THA phạt tù.

Hà Tuấn Vĩnh